

**PHỤ LỤC 2**  
**DANH MỤC DỤNG CỤ, MÁY MÓC THIẾT BỊ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CÔNG BỐ**  
*(Kèm theo Công bố số: 01/CBNL-2026 ngày 09/04/2026 của Công ty CP Xây dựng và Quản lý Công trình giao thông Kon Tum)*

**A. Phòng thí nghiệm 01 Nguyễn Thái Học, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi**

| TT                                        | Loại thiết bị                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| <b>THÍ NGHIỆM THÉP, KIM LOẠI, MỎI HÀN</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |            |          |     |                           |                                                     |
| A                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |            |          |     |                           |                                                     |
| 1                                         | <b>Máy kéo nén vạn năng 1000KN - TQ</b><br><b>Hãng SX: LUDA - VÔ TÍCH</b><br>- Model: WE-1000B (Ngàm kẹp thủy lực)<br>- Dải đo: 200KN/0,5KN; 500KN/1KN;<br>1000KN/2KN<br>- Kéo thép tròn đường kính từ D6-D45mm và thép dẹt dày từ 0-40mm<br>- Máy được dùng để nén bê tông, uốn bê tông, nén vữa xi măng và kéo thép | Trung Quốc | 1        | Bộ  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2                                         | Bộ búa uốn dùng để uốn cho các thép từ D8-D40                                                                                                                                                                                                                                                                         | Việt Nam   | 10       | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3                                         | Gá uốn trên dùng cho các búa uốn từ D8-D50                                                                                                                                                                                                                                                                            | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| B                                         | <b>THÍ NGHIỆM BÊ TÔNG NẶNG</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                        |            |          |     |                           |                                                     |
| I                                         | <b>Thiết bị thí nghiệm trong phòng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                |            |          |     |                           |                                                     |
| 1                                         | <b>Máy nén bê tông 2000KN - Model: TYA-2000</b><br>- Dải nén: 0-2000KN; cấp chính xác 1%                                                                                                                                                                                                                              | Trung Quốc | 1        | ch  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |



| TT | Loại thiết bị                                                                                                       | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
|    | - Hiện thị điện tử, tự động lưu giữ kết quả nén và in kết quả sau khi nén<br>- Mẫu nén: Mẫu lập phương và mẫu trụ   |            |          |     |                           |                                                     |
| 2  | Bộ gá uốn mẫu BT 2 điểm                                                                                             | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3  | Khuôn trụ ĐK 150x300                                                                                                | Việt Nam   | 9        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 4  | Đế Capping D150mm                                                                                                   | Việt Nam   | 3        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 5  | Đế Capping D100mm                                                                                                   | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 6  | Bột capping                                                                                                         | Việt Nam   | 50       | Kg  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 7  | Khuôn bê tông 200x200x200                                                                                           | Trung Quốc | 9        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 8  | Côn thử độ sụt bê tông. Côn chuẩn D101,6xD203,2xH303 Bao gồm: Côn chuẩn, phễu hứng, khay tôn, thanh đầm, ca xúc mẫu | Việt Nam   | 3        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 9  | Máy trộn bê tông tự do - Pháp Dung tích thùng chứa: 150lít Dung tích mẫu: 50lít<br>Nguồn điện: 220V/50Hz            | Pháp       | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 10 | Khuôn lập phương 150x150x150 kép 3                                                                                  | Việt Nam   | 21       | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT | Loại thiết bị                                                                                                                        | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 11 | Khuôn bê tông thử uốn 150x150x600                                                                                                    | Việt Nam   | 27       | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 12 | Bàn rung mẫu bê tông 800x800                                                                                                         | Trung Quốc | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 13 | Máy cưa cắt mẫu bê tông kiểu bàn đẩy, an toàn, chính xác, tiện lợi, kèm 1 lưới cắt kim cương D400                                    | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 14 | Máy xác định độ thấm bê tông - Trung Quốc<br>Áp lực làm việc 4MPa, nguồn 380V/220V, 120W,<br>kiểm tra 6 mẫu đồng thời, mẫu cao 150mm | Trung Quốc | 1        | ch  | 08/04/2026                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 15 | Bộ gá mẫu thấm bê tông hình trụ, theo tiêu chuẩn Việt Nam                                                                            | Việt Nam   | 6        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| C  | <b>THÍ NGHIỆM XI MĂNG, VỮA</b>                                                                                                       |            |          |     |                           |                                                     |
| 1  | Máy nén, uốn xi măng<br>- Khả năng nén/vạch chia: 100KN/0,2KN                                                                        | Việt Nam   | 1        | ch  | 08/04/2026                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2  | Bộ gá uốn mẫu XM 40x40x160                                                                                                           | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3  | Bộ gá nén mẫu XM 40x40                                                                                                               | Việt Nam   | 2        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 4  | Bộ gá uốn mẫu gạch xây                                                                                                               | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 5  | Bộ tám ép mẫu gạch tự chèn                                                                                                           | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

08/04/2026

| TT | Loại thiết bị                                                                                     | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 6  | Dụng cụ VICA<br>Bao gồm: Thân chính gắn thước, thanh dẫn chuẩn, 3 kim chuẩn, khâu chuẩn, tám kính | Việt Nam   | 2        | Bộ  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 7  | Thùng hấp mẫu xi măng - Dung tích: 20 lít                                                         | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 8  | Khuôn uốn xi măng 40x40x160 kép 3                                                                 | Trung Quốc | 6        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 9  | Máy trộn vữa xi măng tiêu chuẩn Dung tích: 5 lít                                                  | Trung Quốc | 1        | ch  | 08/04/2026                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 10 | Máy dẫn vữa xi măng tiêu chuẩn - TQ<br>Biên độ rung: 15 +/- 0,3mm<br>Trọng lượng rung: 20Kg       | Trung Quốc | 1        | ch  | 08/04/2026                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 11 | Cát ISO dùng thí nghiệm cường độ xi măng                                                          | Việt Nam   | 50       | kg  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 12 | Khuôn xi măng Le Chaterlier - TQ                                                                  | Trung Quốc | 9        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 13 | Bình tỷ trọng xi măng                                                                             | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 14 | Sàng độ mịn xi măng 0,09mm D300                                                                   | Trung Quốc | 2        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 15 | Bàn dẫn vữa xi măng kèm khâu chuẩn và thước kẹp                                                   | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 16 | Phiếu xác định khả năng giữ độ lưa động của vữa                                                   | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT        | Loại thiết bị                                                                                                                                                                                              | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 17        | Thiết bị thí nghiệm độ mịn xi măng bằng phương pháp tỷ diện (Blain)                                                                                                                                        | Trung Quốc | 1        | Bộ  | 08/04/2026                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>D</b>  | <b>THÍ NGHIỆM ĐÁT - ĐÁ - CẤP PHÓI - CÁT</b>                                                                                                                                                                |            |          |     |                           |                                                     |
| <b>I</b>  | <b>Thí nghiệm đầm nén tiêu chuẩn</b>                                                                                                                                                                       |            |          |     |                           |                                                     |
| 1         | Protor cải tiến: cối TS195 + chày                                                                                                                                                                          | Việt Nam   | 2        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2         | Protor tiêu chuẩn: cối TS193 + chày                                                                                                                                                                        | Việt Nam   | 2        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>II</b> | <b>Bộ thí nghiệm CBR</b>                                                                                                                                                                                   |            |          |     |                           |                                                     |
| 1         | Máy nén CBR/MARSHALL 50KN<br>ASTM, AASHTO và phù hợp với tiêu chuẩn VN, tốc độ gia tải CBR là 1,27mm/phút và Marshall là 50,8mm/phút, kèm theo piston xuyên, gá đỡ đồng hồ so, bộ gá ép mẫu marshall 2 nửa | Việt Nam   | 1        | ch  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2         | Cung lực 50 KN đồng hồ chỉ thị 10x0,001mm                                                                                                                                                                  | Trung Quốc | 1        | ch  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3         | Khuôn CBR<br>Bao gồm: Thân khuôn, cổ khuôn, đế khuôn, đĩa đo trương nở, quả gia tải có rãnh, quả gia tải không rãnh, giá đỡ đồng hồ so                                                                     | Việt Nam   | 6        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 4         | Đồng hồ so, dải đo 10x0,01mm                                                                                                                                                                               | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT         | Loại thiết bị                                                                                                                                                                                                                          | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 5          | Đồng hồ so, dài đo 5x0,001mm - Nhật                                                                                                                                                                                                    | Nhật Bản   | 2        | ch  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 6          | Đĩa phân cách                                                                                                                                                                                                                          | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>III</b> | <b>Thí nghiệm thành phần hạt</b>                                                                                                                                                                                                       |            |          |     |                           |                                                     |
| 1          | Bộ sàng D300 lỗ vuông gồm các sàng: (100; 70; 50; 40; 37.5; 31.5; 25; 20; 19; 16; 12.5; 10; 9.5; 8; 6.7; 5; 4.75; 4; 2.5; 2.36; 2; 1.7; 1.25; 1.18; 1; 0.63; 0.5; 0.425; 0.315; 0.3; 0.16; 0.14; 0.1; 0.075; 0.071+6 nắp và 6 đáy)x2bộ | Trung Quốc | 112      | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2          | Máy lắc sàng dùng cho sàng tiêu chuẩn D300mm                                                                                                                                                                                           | Trung Quốc | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>IV</b>  | <b>Giới hạn chảy, dẻo của đất</b>                                                                                                                                                                                                      |            |          |     |                           |                                                     |
| 1          | Thiết bị chảy casagrande<br>Bao gồm: Dụng cụ khía rãnh, dao trộn, bát trộn                                                                                                                                                             | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2          | Bộ thí nghiệm giới hạn dẻo của đất<br>Bao gồm: Tăm kính, bình xít, 6 cốc ẩm, dao trộn, hộp đựng                                                                                                                                        | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>V</b>   | <b>Độ mài mòn LOS ANGELES</b>                                                                                                                                                                                                          |            |          |     |                           |                                                     |
| 1          | Máy thử độ mài mòn Los Angeles với bộ đếm có thể cài đặt số vòng quay tùy ý và hiển thị số điện từ. Tốc độ quay:                                                                                                                       | Việt Nam   | 1        | ch  | 03/04/2026                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT          | Loại thiết bị                                                     | Xuất xứ  | Số lượng | DVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|-------------|-------------------------------------------------------------------|----------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
|             | 30-33 vòng/phút kèm 12 viên bi thép tiêu chuẩn và 1 khay hứng mẫu |          |          |     |                           |                                                     |
| <b>VI</b>   | <b>Thí nghiệm nén dập trong xi lanh</b>                           |          |          |     |                           |                                                     |
| 1           | Bộ xi lanh nén dập đá D75                                         | Việt Nam | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2           | Bộ xi lanh nén dập đá D150                                        | Việt Nam | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>VII</b>  | <b>Thí nghiệm đương lượng cát</b>                                 |          |          |     |                           |                                                     |
| 1           | Bộ xác định đương lượng cát                                       | Việt Nam | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>VIII</b> | <b>XĐ hàm lượng bụi bùn sét</b>                                   |          |          |     |                           |                                                     |
| 1           | Thiết bị xác định hàm lượng sét của đá (Bình rửa đá)              | Việt Nam | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2           | Thiết bị xác định hàm lượng sét của cát (Bình rửa cát)            | Việt Nam | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3           | Bảng màu chuẩn                                                    | Việt Nam | 2        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>IX</b>   | <b>Thí nghiệm KL thể tích xốp, độ xốp</b>                         |          |          |     |                           |                                                     |
| 1           | Phễu xác định độ xốp của đá                                       | Việt Nam | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2           | Phễu xác định độ xốp của cát                                      | Việt Nam | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3           | Hộc đóng 1 lít                                                    | Việt Nam | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT       | Loại thiết bị                                                                 | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 4        | Hộc đóng 2 lít                                                                | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 5        | Hộc đóng 3 lít                                                                | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 6        | Hộc đóng 5 lít                                                                | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 7        | Hộc đóng 10 lít                                                               | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 8        | Hộc đóng 20 lít                                                               | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>X</b> | <b>Các dụng cụ khác</b>                                                       |            |          |     |                           |                                                     |
| 1        | Bình tỷ trọng đất 100°C                                                       | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2        | Dụng cụ hấp phụ nước của cát                                                  | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3        | Thước xác định hạt dài, hạt dẹt                                               | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 4        | Dụng cụ xác định góc nghỉ tự nhiên của cát                                    | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>E</b> | <b>THÍ NGHIỆM ĐẤT HIỆN TRƯỜNG</b>                                             |            |          |     |                           |                                                     |
| 1        | Phễu rót cát; kèm bình thể tích chuẩn và tám dung trọng hiện trường, thùng gỗ | Việt Nam   | 3        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2        | Bộ đo E bằng tám ép tĩnh                                                      | Việt Nam   | 1        | Bộ  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT       | Loại thiết bị                                                                                                                                     | Xuất xứ    | Số lượng | DVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
|          | Bao gồm: Tấm ép D340mm, tấm tự lựa, kích thủy lực 32tấn gắn đồng hồ chỉ thị lực, con đệm D 150x150mm có sê rãnh sử dụng kết hợp với cần Benkelman |            |          |     |                           |                                                     |
| 3        | Bộ cần Benkelman<br>Tỷ lệ 2:1; làm bằng INOX, rút 3 đoạn, hình thức gọn gàng, dễ sử dụng                                                          | Việt Nam   | 1        | Bộ  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 4        | Thước phẳng 3m                                                                                                                                    | Trung Quốc | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 5        | Dụng cụ xác định độ nhám mặt đường bằng PP rắc cát                                                                                                | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 6        | Bộ dao vòng lấy mẫu đất - kèm 03 lưỡi dao                                                                                                         | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>F</b> | <b>THÍ NGHIỆM NHỰA - BÊ TÔNG NHỰA</b>                                                                                                             |            |          |     |                           |                                                     |
| <b>I</b> | <b>Thí nghiệm nhựa theo PP Marshall</b>                                                                                                           |            |          |     |                           |                                                     |
| 1        | Cung lực 30 KN - TQ, đồng hồ chỉ thị 10x0,001mm                                                                                                   | Trung Quốc | 1        | ch  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2        | Máy đầm MARSHALL tự động. Bộ điều khiển điện tử hiện số với bộ đếm số búa đầm đặt được tùy ý; hoạt động bằng động cơ điện 220V/50Hz               | Trung Quốc | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3        | Bộ chày đầm Marshall bằng tay                                                                                                                     | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT  | Loại thiết bị                                                                                                                                                     | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 4   | TB052: Thân khuôn Marshall dùng cho máy đầm Marshall                                                                                                              | Việt Nam   | 30       | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 5   | Thùng ổn nhiệt - TQ<br>Model: HHW-2<br>Hiện thị và điều khiển điện tử<br>Dải nhiệt điều chỉnh<br>30-70°C±1°C<br>Dung tích thùng 50 lít                            | Trung Quốc | 1        | ch  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| II  | <b>Thí nghiệm chiết xuất bằng PP ly tâm</b>                                                                                                                       |            |          |     |                           |                                                     |
| 1   | Máy ly tâm tách nhựa - Khả năng: 3000g<br>Tốc độ được điều khiển từ<br>0 - 2800V/phút bằng biến tần - HITACHI - Nhật                                              | Trung Quốc | 1        | ch  | 08/04/2026                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2   | Giấy lọc (100tờ/hộp); TB014                                                                                                                                       | Việt Nam   | 1        | Hộp |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| III | <b>Khoan lõi lấy mẫu</b>                                                                                                                                          |            |          |     |                           |                                                     |
| 1   | Máy khoan bê tông D150 - HONDA<br>Model: GXV 160<br>Khoan được mọi vị trí, mọi hướng, được dùng cho thủy điện, thủy lợi, cầu cống... Hoạt động bằng động cơ xăng. | Liên doanh | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2   | Mũi khoan kim cương D101,6mm - Hàn Quốc (mũi rời 3 đoạn)                                                                                                          | Hàn Quốc   | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT          | Loại thiết bị                                                                                                                                  | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 3           | Mũi khoan kim cương D55mm - Hàn Quốc (mũi rời 3 đoạn)                                                                                          | Hàn Quốc   | 4        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>IV</b>   | <b>Thí nghiệm giãn dài</b>                                                                                                                     |            |          |     |                           |                                                     |
| 1           | Thiết bị giãn dài nhựa                                                                                                                         | Việt Nam   | 1        | ch  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2           | Khuôn mẫu chuẩn, hình số 8 bằng đồng                                                                                                           | Việt Nam   | 3        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>V</b>    | <b>Thí nghiệm kim lún nhựa</b>                                                                                                                 |            |          |     |                           |                                                     |
| 1           | Thiết bị kim lún nhựa - TQ Model: DF-4 (Code: TN019) Hiển thị điện tử, cài đặt nhiệt độ theo tiêu chuẩn, đo chiều sâu lún bằng đồng hồ điện tử | Trung Quốc | 1        | Bộ  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>VI</b>   | <b>Thí nghiệm bốc cháy nhựa</b>                                                                                                                |            |          |     |                           |                                                     |
| 1           | Thiết bị TN bốc cháy nhựa                                                                                                                      | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>VII</b>  | <b>Thí nghiệm hóa mềm nhựa</b>                                                                                                                 |            |          |     |                           |                                                     |
| 1           | Thiết bị TN hoá mềm nhựa                                                                                                                       | Trung Quốc | 1        | Bộ  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>VIII</b> | <b>Thí nghiệm tổn thất khí nung</b>                                                                                                            |            |          |     |                           |                                                     |
| 1           | Thiết bị XD tổn thất khí nung Bao gồm: mô tơ 5vòng/phút, giá quay; 9 hộp mẫu                                                                   | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>IX</b>   | <b>Thí nghiệm bột khoáng</b>                                                                                                                   |            |          |     |                           |                                                     |

| TT       | Loại thiết bị                                                                                             | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT  | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|------|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 1        | Lò nung 1000°C                                                                                            | Trung Quốc | 1        | ch   | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2        | Kính lúp<br>Độ phóng đại 40X                                                                              | Trung Quốc | 1        | ch   |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3        | Chén sứ chịu nhiệt                                                                                        | Trung Quốc | 10       | ch   |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 4        | Bát sứ thí nghiệm                                                                                         | Trung Quốc | 10       | ch   |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 5        | Bộ khuôn bột khoáng                                                                                       | Việt Nam   | 1        | ch   |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>G</b> | <b>ĐIỂM CHẤM CÔNG TRÌNH</b>                                                                               |            |          |      |                           |                                                     |
| 1        | Máy nén đất tam liên – TQ<br>Model: WG-1C (Code: TN099) kèm đầy đủ phụ kiện như quả cân, đá thấm, dao cắt | Trung Quốc | 1        | Bộ   | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2        | Máy cắt đất 2 tốc độ kèm đầy đủ phụ kiện: quả cân, hộp cắt, cung lực, đồng hồ                             | Trung Quốc | 1        | Bộ   |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3        | Hộp thấm đất nam kinh - Trung Quốc                                                                        | Trung Quốc | 1        | Hộp  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 4        | Bộ thấm đất cột nước không đổi - TQ                                                                       | Trung Quốc | 1        | Bộ   |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 5        | Bộ trưng nở đất                                                                                           | Trung Quốc | 1        | Bộ   |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 6        | Bảng cột nước thấm đơn                                                                                    | Việt Nam   | 1        | Bảng |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT       | Loại thiết bị                                                       | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 7        | Máy đầm CBR/PROTOR tự động Kèm phụ kiện tiêu chuẩn, cối và chày đầm | Trung Quốc | 1        | Bộ  | 08/04/2026                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 8        | Tỷ trọng kế 0,995-1,030 - G7                                        | G7         | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 9        | Tỷ trọng kế 0-60 - G7                                               | G7         | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 10       | Bộ chia mẫu 1/2"                                                    | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 11       | Bộ chia mẫu 1"                                                      | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 12       | Kích đèn mẫu vụn nặng 4" và 6"                                      | Trung Quốc | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 13       | Phễu thủy tinh - TQ                                                 | Trung Quốc | 5        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| <b>H</b> | <b>THIẾT BỊ DÙNG CHUNG</b>                                          |            |          |     |                           |                                                     |
| 1        | Nhiệt kế thủy tinh 0-100°C - TQ                                     | Trung Quốc | 3        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 2        | Nhiệt kế điện tử (Hàn Quốc)                                         | Hàn Quốc   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 3        | Ống đong 50ml                                                       | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 4        | Ống đong 100ml                                                      | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 5        | Ống đong 250ml                                                      | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT | Loại thiết bị                                             | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|----|-----------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 6  | Ống đong 500ml                                            | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 7  | Ống đong 1000ml                                           | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 8  | Bình tam giác 50ml - TQ<br>Loại có nút thủy tinh          | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 9  | Bình tam giác 100ml - TQ<br>Loại có nút thủy tinh         | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 10 | Bình tam giác 250ml - TQ<br>Loại có nút thủy tinh         | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 11 | Bình tam giác 500ml - TQ<br>Loại có nút thủy tinh         | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 12 | Bình tam giác 1000ml - TQ<br>Loại có nút thủy tinh        | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 13 | Bình có dung tích 1 đến 1.5lít miệng phẳng + tám kính đáy | Trung Quốc | 2        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 14 | Khay trộn mẫu 20x30 mm                                    | Việt Nam   | 16       | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 15 | Khay trộn mẫu 550x550x50                                  | Việt Nam   | 16       | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 16 | Bình hút ẩm                                               | Trung Quốc | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 17 | Bộ cối chày bằng sứ                                       | Trung Quốc | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

15/05/2024

| TT | Loại thiết bị              | Xuất xứ    | Số lượng | ĐVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|----|----------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 18 | Chày cao su                | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 19 | Bơm chân không             | Trung Quốc | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 20 | Bình hút chân không 15 lít | Trung Quốc | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 21 | Ống cao su                 | Việt Nam   | 2        | m   |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 22 | Đồng hồ chỉ thị áp         | Trung Quốc | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 23 | Thước kẹp tiêu chuẩn       | Trung Quốc | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 24 | Hộp ảm bằng nhôm           | Trung Quốc | 15       | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 25 | Quạt hơi ẩm - Nga          | Nga        | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 26 | Bộ cối chày bằng Đồng      | Việt Nam   | 1        | Bộ  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 27 | Pipét 5ml                  | Trung Quốc | 3        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 28 | Pipét 10ml                 | Trung Quốc | 3        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 29 | Đồng hồ bấm giây           | Trung Quốc | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

| TT | Loại thiết bị                                                                                   | Xuất xứ    | Số lượng | DVT | Ngày kiểm định/Hiệu chuẩn | Nơi đặt                                             |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|
| 30 | Bàn cân thủy tinh tiêu chuẩn có bàn nâng di động, kiểu dáng hiện đại                            | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 31 | Rọ cân trong nước                                                                               | Việt Nam   | 1        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 32 | Cân điện tử 5000g x 0.01g - Nhật - Shinko Nhật                                                  | Nhật Bản   | 1        | ch  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 33 | Cân điện tử 30kg x 0.5g - OHAUS (Mỹ)<br>Model: BC15 2 chiếc. Cân điện tử 30kg x 1g - OHAUS (Mỹ) | Mỹ         | 3        | ch  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 34 | Tủ sấy 500°C, 126 lít                                                                           | Trung Quốc | 1        | ch  | 07/11/2025                | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 35 | Quả lê bằng cao su                                                                              | Việt Nam   | 2        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 36 | Que khuấy dùng TN TPH đất = tỷ trọng ké                                                         | Trung Quốc | 2        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 37 | Dung dịch Trichloroethylene - C2CL4                                                             | Trung Quốc | 5        | lít |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 38 | Đũa thủy tinh - TQ; Model: TV259                                                                | Trung Quốc | 6        | ch  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 39 | NaOH                                                                                            | Trung Quốc | 2        | Kg  |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |
| 40 | NH4OH nồng độ 25%                                                                               | Trung Quốc | 5        | lít |                           | 01 Nguyễn Thái Học, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi |

